

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Số: 21/2025/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mỹ Đức, ngày 14 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Lã Phi Hùng

**Thư ký phiên họp:** Bà Đinh Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:** Bà Trần Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 153/2024/TLST-VDS ngày 25 tháng 10 năm 2024; về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp số 11/2025/QĐST - VDS ngày 07 tháng 3 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Hà Văn S, sinh năm 1981 Địa chỉ: Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

**Người bị yêu cầu:** Ông Hà Văn N, sinh năm 1974  
Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Hà Đình T, sinh năm 1963; ông Hà Văn T, sinh năm 1964; ông Hà Văn Đ, sinh năm 1969; ông Hà Văn Đ, sinh năm 1973; đều có HKTT: Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

- Bà Hà Thị X, sinh năm 1986; HKTT: Thôn T, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; anh Hà Quốc H, sinh năm 2003; chị Hà Thảo H, sinh năm 2006; đều có HKTT: Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Ông Hà Văn N, ông Hà Đình T, ông Hà Văn T, ông Hà Văn Đ, ông Hà Văn Đ, bà Hà Thị X, bà Nguyễn Thị H, anh Hà Quốc H, chị Hà Thảo H đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người đã chết và các bản tự khai, biên bản lấy lời khai người yêu cầu ông Hà Văn S trình bày:

Ông Hà Văn S là em trai ruột của ông Hà Văn N, sinh năm 1974 địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích ở Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

- Về bố, mẹ đẻ và các anh, chị, em của ông Hà Văn N: Bố đẻ là cụ Hà Văn T, sinh năm 1939 (đã chết); mẹ đẻ là cụ Kiều Thị L, sinh năm 1941 (đã chết). Sinh thời cụ Hà Văn T và cụ Kiều Thị L sinh được 07 người con chung gồm: Ông Hà Đình T, sinh năm 1963; ông Hà Văn T, sinh năm 1964; ông Hà Văn Đ, sinh năm 1969; ông Hà Văn Đ, sinh năm 1973; ông Hà Văn S, sinh năm 1981; bà Hà Thị X, sinh năm 1986 và ông Hà Văn S. Vợ chồng cụ Tặng, cụ L không có con riêng, con nuôi; cụ Tặng, cụ L không có vợ, chồng nào khác.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Văn N có đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; ông N và bà Huân có 02 con chung là Hà Quốc H, sinh năm 2003; Hà Thảo H, sinh năm 2006. Ngoài ra, ông N không có con nuôi, con riêng và không có người vợ nào khác.

Quá trình sinh sống từ khi sinh ra và lớn lên, lập gia đình ông Hà Văn N đều sinh sống tại địa phương, ông N có công việc là thợ xây. Thời điểm năm 2018 ông Sáu không nhớ chính xác ngày tháng nào mà chỉ nhớ trong năm 2018 ông N đi làm theo công trình ngoài Hà Nội và từ đó ông N đi biệt tích tới nay; vợ, con, anh, em, người thân thích của ông N đều không biết bất cứ thông tin, tin tức gì của ông N. Gia đình đã tìm mọi biện pháp tìm kiếm, trên các kênh thông tin truyền thông báo, đài; anh, em, bạn bè, họ hàng thân thích tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì. Bản thân ông N cũng không liên lạc gì với gia đình. Ông Sáu yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N đã chết theo quy định.

Ông Hà Đình T, ông Hà Văn T, ông Hà Văn Đ, ông Hà Văn Đ, bà Hà Thị X, bà Nguyễn Thị H, anh Hà Quốc H, chị Hà Thảo H đều trình bày: Các ông, bà, anh, chị, em đều là anh, chị, em ruột và vợ, con của ông Hà Văn N. Từ khi ông N sinh ra cho đến khi trưởng thành, lập gia đình ông N đều sinh sống ở địa phương, có công việc làm thợ xây, đến năm 2018 không nhớ chính xác ngày tháng nào, ông N đi làm theo công trình ngoài Hà Nội, và từ đó ông N đi biệt tích tới nay, vợ, con, anh, em, người thân thích đều không biết bất cứ thông tin, tin tức gì của ông N. Ông N không liên lạc với bất cứ ai và cũng không khai báo chính quyền địa phương. Gia đình cũng đăng báo thông tin tìm kiếm nhiều năm nhưng vẫn bật vô âm tín không biết ông N hiện đang ở đâu, làm gì còn sống hay đã chết và nay đều đề nghị Tòa án tuyên bố ông N đã chết theo quy định.

Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức đã tiến hành các thủ tục đăng, phát Thông báo tìm kiếm thông tin về ông Hà Văn N trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Công lý; VOV đài tiếng nói Việt Nam; cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội... Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày

đăng, phát Thông báo tìm kiếm thông tin về ông Hà Văn N của Tòa án và cho đến ngày mở phiên họp vẫn không có tin tức gì của ông Hà Văn N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự:

Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Người yêu cầu trong việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Ông Hà Văn N đã bỏ nhà đi từ năm 2018 tính đến nay đã trên 5 năm biệt tích không có thông tin tức xác thực là còn sống. Do vậy, đề nghị Tòa án căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; Điều 391, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Hà Văn S tuyên bố ông Hà Văn N là đã chết; Về lệ phí: Ông Hà Văn N phải nộp Lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội nhận định:

- Về tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi liên quan trong vụ án đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 và khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu.

- Về thẩm quyền: Ông Hà Văn S có đơn yêu cầu Tuyên bố một người là đã chết đối với ông Hà Văn N, sinh năm 1974; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ theo khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu của ông Hà Văn S thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Về quyền yêu cầu: Ông Hà Văn S là em ruột của ông Hà Văn N nên yêu cầu tuyên bố ông N đã chết để làm thủ tục dân sự là phù hợp quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Ngày 25/10/2024 Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 114/2024/QĐ-TA đối với ông Hà Văn N. Quyết định này đã được đăng, phát trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật; Thông báo trên báo Công lý 03 số liên tiếp vào các ngày 30/10; 01, 6/11/2024; Nhấn tìm trên VOV đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 29, 30, 31/10/2024; Đăng tải trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội từ ngày 28/10/2024. Đã hết thời hạn 4 tháng nhưng không có bất cứ thông

tin, tin tức gì của ông N. Do vậy, việc ông Sáu yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hà Văn N đã chết là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật tại Điều điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận.

- Về xác định ngày chết của ông Hà Văn N: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định ông N đi biệt tích từ năm 2018, ông N biệt tích từ năm 2018 không xác định được ngày tháng cụ thể có tin tức cuối cùng về ông N đến nay hơn 5 năm không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết. Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định: “Nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”. Do đó, có cơ sở tuyên bố ông Hà Văn N là đã chết. Xác định ngày chết của ông Hà Văn N là ngày 01/01/2019. Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

- Về lệ phí: Ông Hà Văn N phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 4 điều 143; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Văn S về việc tuyên bố một người đã chết.

- Tuyên bố ông Hà Văn N, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú cuối cùng: Xóm 17, thôn P, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội là đã chết. Ngày chết ông Hà Văn N là ngày 01 tháng 01 năm 2019.

- Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của ông Hà Văn N được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Hà Văn S phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc dân sự, được đối trừ vào số tiền ông Sáu đã nộp tạm ứng lệ phí dân sự theo biên lai thu tiền số 0008216 ngày 25/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Ông Sáu đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (*Mười*) ngày

kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lã Phi Hùng**